

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

Số: 143 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 22 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả Công tác kiểm soát thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 1514/BTP-KSTT ngày 16/03/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc báo cáo cải cách thủ tục hành chính quý I năm 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh¹. Để việc triển khai thực hiện được thống nhất, kịp thời và đúng quy định, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản hướng dẫn triển khai Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh², trong đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện thống nhất các nhiệm vụ trọng tâm như công bố, công khai và xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đúng thời hạn; rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC hằng năm; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định; kiện toàn đội ngũ cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính ở các cấp; đồng thời thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ để phục vụ công tác theo dõi, quản lý thống nhất trên toàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục ban hành Quyết định Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai³. Nhằm thống nhất quy trình tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết và trả kết quả hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã và qua Công Dịch vụ công quốc gia; đồng thời quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu trong việc xin lỗi, giải trình khi hồ sơ trễ hạn hoặc xảy ra sai sót, xác lập mối quan hệ công tác giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và cấp xã, bổ sung các quy định về theo dõi, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và thay thế Quyết

¹ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

² Công văn số 956/VP-UBND-PVHCC ngày 20/5/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

³ Quyết định số 71/2026/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

định số 72/2020/QĐ-UBND trước đây để phù hợp với quy định mới và tình hình thực tế của tỉnh.

- Để mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, tỉnh tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp, Tổ công nghệ số cộng đồng và các đại lý dịch vụ công của ngân hàng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản⁴ chỉ đạo triển khai mô hình “Ki-ốt dịch vụ công” tại các đơn vị lực lượng vũ trang nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp ở khu vực xa trung tâm, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại. Việc triển khai thí điểm mô hình “Điểm hướng dẫn, hỗ trợ dịch vụ công tại đơn vị lực lượng vũ trang”, tỉnh đã đưa vào hoạt động ổn định 10 điểm hỗ trợ tại 05 đơn vị công an và 05 đơn vị quân sự, hỗ trợ 554 lượt công dân và hướng dẫn nộp trực tuyến thành công 547/547 hồ sơ, đạt 100%; mô hình bước đầu phát huy hiệu quả rõ rệt khi giúp người dân, nhất là ở vùng xa, giảm quãng đường đi lại từ 7 đến 20 km, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công và củng cố niềm tin của Nhân dân.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định triển khai xây dựng mô hình “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại xã Tây Sơn làm mô hình điểm để đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng trên địa bàn tỉnh⁵. Mô hình tập trung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, số hóa dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng. Để hỗ trợ triển khai mô hình, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản nhằm triển khai **“Ứng dụng lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trực tuyến”** tại xã Tây Sơn để phục vụ khảo sát mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính, qua đó làm cơ sở đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và kết quả thực hiện mô hình “Xã hạt nhân số”⁶; theo đó, Ủy ban nhân dân xã Tây Sơn được đề nghị đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia đánh giá qua mã QR và các nền tảng số của địa phương, gắn việc sử dụng ứng dụng với mô hình Trung tâm Phục vụ hành chính công kiểu mẫu, đồng thời thường xuyên theo dõi, khai thác kết quả khảo sát để kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Ngoài ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã ban hành Quyết định⁷ khung tiêu chí và phương pháp đánh giá, xét công nhận “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Gia Lai để làm căn cứ triển khai, đánh giá, công nhận kết quả hằng năm.

⁴ Công văn số 1812/UBND-PVHCC ngày 10/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁵ Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng mô hình “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại xã Tây Sơn.

⁶ Công văn số 1069/VPUBND-PVHCC ngày 07/6/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁷ Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Khung tiêu chí và phương pháp đánh giá, xét công nhận “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tỉnh Gia Lai đã triển khai Hệ thống Trợ lý ảo của tỉnh (<https://trolyao.gialai.gov.vn>) ứng dụng AI hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh⁸, Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai nền tảng “Trợ lý ảo” cho 100% các Sở, ban, ngành và địa phương; đồng thời, tổ chức 08 lớp tập huấn, hướng dẫn sử dụng nền tảng cho hơn 410 cán bộ, công chức, viên chức của 135 xã, phường. Ngoài ra, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng công cụ “**AI chuyên dụng hỗ trợ thẩm định hồ sơ thủ tục hành chính đất đai**” để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai; tổ chức 02 lớp tập huấn sử dụng công cụ “AI đất đai” cho 141 học viên gồm cán bộ, viên chức của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các chi nhánh trên địa bàn tỉnh.

2. Đánh giá tác động thủ tục hành chính và thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính

- Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính liên quan phân cấp⁹; Theo đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản tham gia góp ý hồ sơ đánh giá tác động thủ tục hành chính trong các dự thảo Quyết định quy định thủ tục hành chính, phân cấp thủ tục hành chính bao gồm: (i) văn bản tham gia ý kiến đối với hồ sơ đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Quyết định phân cấp thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ¹⁰; (ii) văn bản tham gia ý kiến đối với hồ sơ đánh giá tác động thủ tục hành chính phân cấp trong dự thảo Quyết định ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh¹¹; (iii) văn bản tham gia ý kiến về thủ tục hành chính được quy định tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ liên quan công nghiệp công nghệ số¹²; (iv) văn bản tham gia ý kiến thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai được quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật¹³.

(Biểu mẫu số II.01b/VPCP/KSTT, Biểu mẫu số II.02c/VPCP/KSTT kèm theo Báo cáo này).

- Nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác tham mưu, đề xuất ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) có quy định thủ tục hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 3210/UBND-PVHCC ngày 19/3/2026 về việc nâng cao chất lượng quy trình dự thảo VBQPPL. Theo đó, Văn phòng Ủy ban

⁸ Tại Công văn số 3624/UBND-KGVX ngày 17/9/2025 về thực hiện nhiệm vụ triển khai nền tảng “Trợ lý ảo” cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh

⁹ Quyết định số 53/2026/QĐ-UBND ngày 21/05/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phân cấp thẩm quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nội dung thuộc lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai

¹⁰ Công văn số 821/VPUBND-PVHCC ngày 01/5/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹¹ Công văn số 832/VPUBND-PVHCC ngày 05/5/2026 và Công văn số 914/VPUBND-PVHCC ngày 15/5/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹² Công văn số 1124/VPUBND-PVHCC ngày 16/6/2026 và Công văn số 1139/VPUBND-PVHCC ngày 17/06/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

¹³ Công văn số 1153/VPUBND-PVHCC ngày 22/06/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản nhằm tăng cường công tác phối hợp chuyên viên khối Tham mưu - Tổng hợp và các phòng, ban, Trung tâm xử lý, thẩm tra các hồ sơ tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định¹⁴.

- Để nâng cao chất lượng công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai trân trọng đề nghị Cục Kiểm soát thủ tục hành chính quan tâm cử lãnh đạo, công chức có kinh nghiệm tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức của tỉnh vào chiều ngày 15/6/2026. Nội dung tập huấn tập trung vào phân cấp, phân quyền, ủy quyền gắn với thủ tục hành chính; đánh giá tác động, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; triển khai các Nghị quyết của Chính phủ về phân cấp, phân quyền; hướng dẫn thực hiện cập nhật, rà soát, chuẩn hóa, bổ sung dữ liệu thủ tục hành chính.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 114 Quyết định công bố Danh mục với 1.688 TTHC (trong đó ban hành mới 196 TTHC, sửa đổi, bổ sung 1.169 TTHC, thay thế 19 TTHC; bãi bỏ 304 TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý của các sở, ban, ngành tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 55 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 551 TTHC được phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các TTHC được công bố.

(Biểu mẫu số 03b/VPCP/KSTT tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này)

4. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh¹⁵; trọng tâm là đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ, rà soát nhóm thủ tục hành chính liên thông nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại cho tổ chức, cá nhân. Các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu tham mưu đơn giản hóa các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý đảm bảo đúng tiến độ Kế hoạch. Ngoài ra, để nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hiệu quả quản lý nhà nước, UBND tỉnh ban hành Công văn số 7713/UBND-PVHCC ngày 09/6/2026 đề nghị các sở, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, đánh giá và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ theo đúng tiến độ và yêu cầu đề ra.

(Biểu mẫu số II.04/VPCP/KSTT kèm theo Báo cáo này).

5. Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị thủ tục hành chính

¹⁴ Công văn số 878/VPUBND-PVHCC ngày 11/05/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁵ Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của người dân và doanh nghiệp trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Công Dịch vụ công quốc gia của Văn phòng Chính phủ từ ngày 15/12/2025 đến ngày 01/6/2026:

+ Tổng số PAKN tiếp nhận thẩm quyền: 428 PAKN. Trong đó: Đã xử lý và công khai: 428 PAKN; Đang xử lý: 0 PAKN; Không có PAKN quá hạn hoặc để xảy ra tình trạng chậm trễ trong khâu tiếp nhận, giải quyết.

+ Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân tiếp tục được đôn đốc thực hiện đúng thời hạn gắn với Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên có các văn bản¹⁶ đôn đốc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị còn tồn trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị quốc gia; đồng thời đã phân quyền cán bộ, cấu hình quy trình và sẵn sàng vận hành trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị mới do Bộ Công an xây dựng, bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân được kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng quy định.

- Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của người dân và doanh nghiệp trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Công Dịch vụ công quốc gia của Bộ Công an từ ngày 01/6/2026 đến ngày 14/06/2026:

+ Đối với 39 PAKN thuộc thẩm quyền của tỉnh: chờ tiếp nhận 03 PAKN; đang xử lý 07 PAKN; đã công khai 10 PAKN; từ chối tiếp nhận 11 PAKN, đã rút 08 PAKN.

+ Đối với 07 PAKN không thuộc thẩm quyền: đã chuyển đến các Bộ, ngành liên quan để giải quyết theo quy định.

6. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là: **568.474** hồ sơ, trong đó bao gồm: 527.103 hồ sơ (có 503.758 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, 23.345 hồ sơ trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích), 41.371 hồ sơ tiếp nhận từ kỳ trước chuyển sang.

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 525.785 hồ sơ, trong đó bao gồm: 471.813 hồ sơ giải quyết trước hạn, 35.315 hồ sơ giải quyết đúng hạn, 18.657 hồ sơ giải quyết trễ hạn.

Số lượng hồ sơ đang giải quyết là 24.003 hồ sơ, trong đó bao gồm: 18.920 hồ sơ còn trong hạn, 5.083 hồ sơ quá hạn.

(Biểu mẫu số II.06c/VPCP/KSTT tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này)

Trong 6 tháng đầu năm 2026, một số cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính và tổ chức vận hành cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong đó, có **04 cơ quan, đơn vị** giải quyết hồ sơ đúng hạn, trước

¹⁶ Công văn số 128/VPUBND-PVHCC ngày 22/01/2026; Công văn số 227/VPUBND-PVHCC ngày 05/02/2026; Công văn số 424/VPUBND-PVHCC ngày 12/3/2026; Công văn số 669/VPUBND-PVHCC ngày 09/4/2026; Công văn số 817/VPUBND-PVHCC ngày 30/4/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

hạn, không phát sinh hồ sơ trễ hạn, quá hạn¹⁷; có **07 cơ quan, đơn vị** đạt tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính theo hình thức nộp trực tuyến¹⁸.

- Qua theo dõi trên Hệ thống báo cáo 6 tháng đầu năm 2026 (tại địa chỉ: <https://hcc.gialai.gov.vn/>), thời điểm tổng hợp đến hết ngày 18/6/2026 vẫn còn 06 đơn vị cấp xã chưa gửi báo cáo¹⁹. Việc chậm gửi báo cáo của các đơn vị nêu trên thể hiện sự chưa nghiêm túc trong thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ; làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp chung của tỉnh, gây khó khăn trong việc đánh giá đầy đủ, chính xác tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương.

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Trong 6 tháng đầu năm, việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh tiếp tục được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ, gắn với yêu cầu đổi mới phương thức phục vụ, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường. Các nhiệm vụ được thực hiện theo hướng công khai, minh bạch, thuận lợi, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai²⁰. Việc ban hành Quy chế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong lựa chọn nơi nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, không bị giới hạn bởi địa giới hành chính. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị, địa phương được yêu cầu phối hợp trong tiếp nhận, số hóa, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả hồ sơ trên hệ thống điện tử, bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thống nhất, thông suốt. Bên cạnh đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, tổng hợp, báo cáo khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai **Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính**²¹; **Quy trình liên thông thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai - thuế**²²; đồng thời theo dõi việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Việc báo cáo, đề xuất được thực

¹⁷ Số liệu thống kê trên Cổng Dịch vụ công quốc gia từ ngày 1/1/2026 đến 20/6/2026 tại Bộ Chỉ số 766, kết quả: có **01 đơn vị cấp tỉnh**: Sở Tư pháp và **03 đơn vị cấp xã**: UBND phường An Nhơn Đông, UBND xã An Nhơn Tây, UBND xã An Vinh.

¹⁸ Số liệu thống kê trên Cổng Dịch vụ công quốc gia từ ngày 1/1/2026 đến 20/6/2026 tại Bộ Chỉ số 766, kết quả: có **02 đơn vị cấp tỉnh**: Sở Tư pháp, Sở Dân tộc và Tôn giáo và **05 đơn vị cấp xã**: UBND xã Ia Sao, UBND xã Ya Ma, UBND xã An Nhơn Tây, UBND xã Kim Sơn, UBND xã Canh Liên.

¹⁹ 06 đơn vị cấp xã chưa gửi báo cáo: UBND phường Diên Hồng; UBND xã Bàu Cạn, UBND xã Chợ Long, UBND xã Ia Dom, UBND xã Nhơn Châu, UBND xã Ya Ma.

²⁰ Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

²¹ Công văn số 479/VPUBND-PVHCC ngày 18/3/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

²² Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình thực hiện liên thông thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai - Thuế trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

hiện thông qua “Hệ thống báo cáo và xử lý phản ánh, kiến nghị” tại địa chỉ <https://pakn.gialai.gov.vn> định kỳ vào ngày 20 hằng tháng để Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo kịp thời và tham mưu văn bản giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể về kinh phí thực hiện việc luân chuyển hồ sơ giấy trong giải quyết thủ tục hành chính tại các đơn vị²³. Việc hướng dẫn này nhằm bảo đảm nguồn lực tài chính cần thiết cho công tác chuyển phát hồ sơ, góp phần tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo sự thông thoáng, minh bạch và thuận lợi cho các nhà đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, lâm nghiệp, môi trường và phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai²⁴. Theo đó, tổng thời gian giải quyết các thủ tục hành chính đối với dự án ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp còn 60 ngày; đối với dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp còn 38 ngày. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục ban hành văn bản đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ cập nhật tiến độ giải quyết hồ sơ theo Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 29/12/2025, làm cơ sở tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư²⁵. Đồng thời, để hỗ trợ trực tiếp cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản triển khai tổ chức Quầy tiếp nhận hồ sơ nhà đầu tư và doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh²⁶; đề nghị các cơ quan liên quan²⁷ cử ít nhất 02 nhân sự tham gia hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ, xử lý tình huống phát sinh, hạn chế việc yêu cầu bổ sung hồ sơ nhiều lần, nâng cao chất lượng phục vụ nhà đầu tư, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Thực hiện kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Hội nghị giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026²⁸, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được giao chủ trì xây dựng Cổng tiếp nhận kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp và điều phối việc xử lý các nội dung kiến nghị. Đến nay, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn thành việc xây dựng “Cổng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của Nhà đầu tư, Doanh nghiệp”, gọi tắt là “Cổng giao tiếp đầu tư tỉnh Gia Lai”, tại địa chỉ <https://hotrodatu.gialai.gov.vn/>. Để bảo đảm “Cổng giao tiếp đầu tư tỉnh Gia Lai”

²³ Công văn số 2800/UBND-PVHCC ngày 12/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

²⁴ Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, lâm nghiệp, môi trường và phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

²⁵ Công văn số 12/VPUBND-PVHCC ngày 06/01/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phối hợp cung cấp thông tin tình hình thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư.

²⁶ Công văn số 723/VPUBND-PVHCC ngày 16/4/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

²⁷ Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Công an tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

²⁸ Thông báo số 27/TB-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết luận tại Hội nghị giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

vận hành hiệu quả, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản triển khai vận hành, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên “Cổng giao tiếp đầu tư tỉnh Gia Lai”²⁹. Việc đưa Cổng vào hoạt động góp phần tạo thêm kênh tương tác trực tuyến giữa chính quyền với nhà đầu tư, doanh nghiệp; kịp thời tiếp nhận, điều phối xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai dự án đầu tư và hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

8. Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC

- Công tác số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện, gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản yêu cầu các sở, ban, ngành và địa phương tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp liên quan đến “Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến”³⁰; trong đó, có giải pháp đẩy mạnh số hóa hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp nhằm cải thiện mức độ hài lòng của người dân, góp phần hiện thực hóa mục tiêu chuyển đổi số và cải cách hành chính bền vững của tỉnh.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản chấn chỉnh tình trạng chậm trễ trong công tác số hóa hồ sơ và trả kết quả điện tử trên các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính³¹; đề nghị các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường khẩn trương rà soát, thực hiện đầy đủ quy trình số hóa từ khâu tiếp nhận đến trả kết quả. Việc số hóa được yêu cầu thực hiện đầy đủ, đúng quy trình, bảo đảm hồ sơ điện tử được cập nhật, lưu trữ, khai thác, tái sử dụng thuận lợi, góp phần hạn chế việc yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại giấy tờ, thông tin đã có trên hệ thống.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, có **07 cơ quan, đơn vị** đạt tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính 100%, phản ánh sự quan tâm chỉ đạo, điều hành và tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; cần được biểu dương, ghi nhận để tiếp tục phát huy³². Tuy nhiên, chất lượng số hóa tại một số cơ quan, địa phương chưa thật sự đồng đều; còn tình trạng tài liệu số hóa gộp chung, chưa tách theo từng thành phần hồ sơ, thứ tự hiển thị tệp tin chưa hợp lý, một số tài liệu bị xoay dọc, xoay ngang, gây khó khăn trong quá trình tiếp nhận, kiểm tra và xử lý hồ sơ. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục tình trạng nêu

²⁹ Công văn số 1571/UBND-PVHCC ngày 05/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 231/VPUBND-PVHCC ngày 06/02/2026 và Công văn số 274/VPUBND-PVHCC ngày 13/02/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

³⁰ Công văn số 423/VPUBND-PVHCC ngày 12/3/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

³¹ Công văn số 361/VPUBND-PVHCC ngày 05/3/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

³² Số liệu thống kê trên Cổng Dịch vụ công quốc gia từ ngày 01/01/2026 đến 20/5/2026 tại Bộ Chỉ số 766, kết quả: có **03 đơn vị cấp tỉnh**: Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tư pháp, Sở Y tế và **04 đơn vị cấp xã**: UBND xã Ia Mơ, UBND xã Kim Sơn, UBND xã Krong, UBND xã Nhom Châu.

trên, bảo đảm tài liệu số hóa phải rõ ràng, đầy đủ, đúng thành phần, đúng thứ tự, thuận lợi cho việc khai thác, tái sử dụng trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

9. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tiếp tục được triển khai đồng bộ, gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số, Đề án 06 và yêu cầu tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định triển khai thực hiện Đề án Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030³³. Ngoài ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh³⁴. Kế hoạch tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm an ninh mạng, số hóa dữ liệu, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; đào tạo kỹ năng số cho cán bộ qua nền tảng “Bình dân học vụ số”; nâng cao tỷ lệ sử dụng tài khoản VNeID trong Nhân dân và triển khai giám sát hoạt động xử lý dữ liệu theo quy định mới, góp phần xây dựng chính quyền số và phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên địa bàn tỉnh.

Cùng với đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tập hợp danh sách thông tin tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn³⁵, nhằm tiếp nhận, xử lý các phản ánh về khó khăn, vướng mắc, đồng thời thống kê mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với công tác giải quyết thủ tục hành chính. Đến tháng 5/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân đã ban hành văn bản giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT Gia Lai tiếp tục triển khai kết nối, đồng bộ, khai thác thông tin người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID phục vụ giải quyết thủ tục hành chính³⁶; hướng dẫn việc tích hợp giấy tờ và chia sẻ kết quả giải quyết thủ tục hành chính lên VNeID theo quy định, góp phần giảm giấy tờ, nâng cao khả năng tái sử dụng dữ liệu trong quá trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Nhằm bảo đảm hệ thống phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử vận hành an toàn, ổn định, tỉnh đã triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá an ninh mạng đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá an ninh mạng đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh³⁷,

³³ Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Đề án Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030”.

³⁴ Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

³⁵ Công văn số 2223/UBND-PVHCC ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

³⁶ Công văn số 5553/UBND-PVHCC ngày 05/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

³⁷ Công văn số 5346/UBND-PVHCC ngày 30/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục ban hành văn bản đề nghị VNPT Gia Lai chủ trì, phối hợp rà soát, tự kiểm tra, đánh giá toàn diện việc chấp hành các quy định về an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đồng thời khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế nếu có³⁸.

Kết quả, hiện nay tỉnh đã cung cấp 2.067 TTHC thực hiện dịch công trực tuyến, không có dịch vụ công trực tuyến chỉ cung cấp thông tin, trong đó, số lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình chiếm 50,45% (được Bộ ngành công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính). Công tác số hóa hồ sơ thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu và thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đều đạt và vượt các chỉ tiêu theo quy định. Tỷ lệ số hóa đạt 98,19%, tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu đạt 97,38%, tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 98,34%. Tính đến ngày 14/6/2026, Chỉ số “Phục vụ người dân, doanh nghiệp” đến nay đạt 95,85 điểm.

10. Về công tác kiểm soát TTHC, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tăng cường kiểm soát chặt việc trả lại, từ chối, dừng xử lý hồ sơ thủ tục hành chính nhằm chấn chỉnh tình trạng trả hồ sơ không đúng quy định, thiếu căn cứ pháp lý hoặc hướng dẫn công dân rút hồ sơ trái quy định³⁹. Mọi trường hợp trả hồ sơ phải được cập nhật trên hệ thống, báo cáo qua biểu mẫu điện tử tại địa chỉ <https://hcc.gialai.gov.vn/> để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo dõi, cảnh báo rủi ro, kiểm tra, xác minh và tổng hợp các trường hợp vi phạm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý. Đồng thời, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản khẩn trương nâng cấp, bổ sung các tính năng ràng buộc và cảnh báo nghiệp vụ trên Hệ thống VNPT-iGate để siết chặt việc tuân thủ quy trình giải quyết thủ tục hành chính⁴⁰, như không cho phép từ chối tiếp nhận, chuyển bước xử lý, tạm dừng, dừng hồ sơ hoặc trả kết quả khi chưa đủ thành phần hồ sơ, chưa ký số, chưa số hóa đầy đủ hoặc chưa có kết quả điện tử hợp lệ; đồng thời phải bổ sung cảnh báo thông minh, hỗ trợ khắc phục các hồ sơ xử lý sai quy trình.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản chấn chỉnh việc thực hiện thư xin lỗi và gia hạn thời gian giải quyết đối với hồ sơ thủ tục hành chính bị trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và các hệ thống tập trung⁴¹; yêu cầu các cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với 100% hồ sơ trễ hạn, cập nhật đầy đủ trên hệ thống, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp và báo cáo trên ứng dụng “Thư xin lỗi” tại địa chỉ

³⁸ Công văn số 957/VPUBND-PVHCC ngày 20/5/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

³⁹ Công văn số 3608/UBND-PVHCC ngày 27/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

⁴⁰ Công văn số 731/VPUBND-PVHCC ngày 16/4/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁴¹ Công văn số 886/VPUBND-PVHCC ngày 12/5/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

<https://hcc.gialai.gov.vn/>, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm trong giải quyết hồ sơ.

- Đối với lĩnh vực đất đai, Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chấn chỉnh qua việc ban hành các văn bản phối hợp giải quyết hồ sơ giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh, Văn phòng Đăng ký đất đai, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã. Trọng tâm là xử lý tình trạng chậm phúc đáp văn bản lấy ý kiến, hồ sơ tồn đọng, hồ sơ quá hạn, việc cập nhật nghĩa vụ tài chính chậm, phần mềm chưa đồng bộ⁴². Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát chính xác hồ sơ còn tồn, thành lập Tổ công tác trực tiếp hỗ trợ địa phương xử lý hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại một số địa bàn còn khó khăn, vướng mắc.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Thông báo về việc thành lập các Tổ công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ và xử lý công việc thường xuyên tại một số cơ quan, địa phương nhằm khảo sát toàn diện thực trạng hoạt động của bộ máy hành chính cấp tỉnh, cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp⁴³; trên cơ sở kiểm tra trực tiếp, thu thập số liệu và khảo sát trực tuyến về khối lượng công việc, biên chế, quy trình nội bộ, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ chế phối hợp, mức độ ứng dụng công nghệ và các lĩnh vực quá tải, các Tổ công tác sẽ phân tích tồn tại, khó khăn, vướng mắc để đề xuất kế hoạch hành động cụ thể theo nguyên tắc “6 rõ”, tập trung vào nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, hoàn thiện cơ chế quản lý và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, AI nhằm cải tiến quy trình xử lý công việc, nâng cao hiệu quả hoạt động chung của toàn tỉnh. Đoàn kiểm tra cải cách hành chính tỉnh Gia Lai đã ban hành thông báo nhằm phân công rõ nhiệm vụ cho các thành viên các Tổ kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026⁴⁴, trong đó Trưởng đoàn chịu trách nhiệm chỉ đạo chung, Tổ trưởng điều hành hoạt động của từng tổ, còn các thành viên được giao phụ trách kiểm tra theo từng lĩnh vực chuyên môn như cải cách thể chế, tổ chức bộ máy, tài chính công, chính quyền số, Đề án 06, đất đai và cải cách thủ tục hành chính; đồng thời công chức, viên chức thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh còn làm nhiệm vụ thư ký, tổng hợp biên bản, dự thảo thông báo kết luận và báo cáo kết quả kiểm tra để bảo đảm việc kiểm tra được triển khai thống nhất, đúng trọng tâm và hiệu quả.

11. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTTC

- Công tác truyền thông, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm triển khai với nhiều hình thức. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai đã kết nối với Cổng

⁴² Công văn số 548/VPUBND-PVHCC ngày 24/3/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 3759/UBND-PVHCC ngày 30/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁴³ Thông báo số 323/TB-UBND ngày 28/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁴⁴ Thông báo số 72/TB-ĐKT ngày 09/5/2026 của Đoàn kiểm tra cải cách hành chính tỉnh Gia Lai.

Zalo OA “**Hành chính công tỉnh Gia Lai**”, qua đó người dân, doanh nghiệp nhận được thông báo trực tiếp, kịp thời về trạng thái tiếp nhận, xử lý và kết quả giải quyết hồ sơ thông qua số điện thoại đăng ký khi nộp hồ sơ. Đây là kênh hỗ trợ thiết thực, góp phần nâng cao tính minh bạch, giảm thời gian tra cứu, theo dõi hồ sơ của tổ chức, cá nhân. Song song đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đẩy mạnh công tác truyền thông, liên tục cập nhật các thông tin mới nhất về cải cách thủ tục hành chính, góp phần tối ưu hóa chất lượng phục vụ và trải nghiệm của người dùng.

- Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/6/2026, công tác truyền thông về cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 đã được đẩy mạnh với khoảng 279 tin, bài chuyên sâu. Nội dung công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06 tiếp tục được đẩy mạnh trên các phương tiện thông tin, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng truyền thông của địa phương. Nội dung tuyên truyền tập trung vào nỗ lực cải cách hành chính tại cơ sở, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, phát huy tinh thần phục vụ Nhân dân, xây dựng nền hành chính gần dân, vì dân; đồng thời làm nổi bật các mô hình mới như dịch vụ công trực tuyến, Tổ công nghệ số cộng đồng, Ki-ốt dịch vụ công, Xã hạt nhân số, Cổng giao tiếp đầu tư tỉnh Gia Lai.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030⁴⁵. Kế hoạch tập trung vào việc xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại và tinh gọn, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành như: Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ cùng Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số, tối ưu hóa nguồn lực tài chính và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Ngoài ra, để thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nói chung và cải cách thủ tục hành chính nói riêng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng dự thảo Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính⁴⁶, gửi lấy ý kiến góp ý từ các sở ngành liên quan. Mục tiêu của phong trào là huy động sự sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức để xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại và tinh gọn; đồng thời xác định các chỉ tiêu thi đua cụ thể, gắn với công tác khen thưởng định kỳ.

- Bên cạnh đó, tỉnh chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết hồ sơ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các khóa học, tập huấn trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, hướng dẫn sử dụng phần mềm giải quyết thủ tục hành chính⁴⁷. Ngoài ra, để trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức và hoạt động nghề nghiệp của viên chức; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập

⁴⁵ Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁴⁶ Công văn số 332/VPUBND-PVHCC ngày 02/03/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

⁴⁷ Công văn số 205/UBND-PVHCC ngày 07/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 120/VPUBND-PVHCC ngày 21/01/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

huấn kiến thức ở các lĩnh vực công nghệ thông tin, nông nghiệp, môi trường, xây dựng, kiến trúc, kỹ năng về lãnh đạo, điều hành chính quyền địa phương 02 cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức năm 2026⁴⁸, Theo đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về: (i) về kỹ năng sử dụng các Hệ thống thông tin tập trung; (ii) công tác tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới; (iii) nâng cao Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp; (iv) nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên môi trường điện tử theo mô hình tập trung; (v) tham mưu công tác cải cách hành chính; (vi) công tác tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trên Cổng, Trang thông tin điện tử⁴⁹.

12. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ phê duyệt Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2025 – 2030

12.1. Về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ năm 2026 trên địa bàn tỉnh⁵⁰; trọng tâm là đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ, rà soát nhóm thủ tục hành chính liên thông nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại cho tổ chức, cá nhân. Các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nghiên cứu tham mưu đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý đảm bảo đúng tiến độ Kế hoạch đề ra.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 24 Quyết định công bố Danh mục 632 thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; Sở Ngoại vụ; Sở Công Thương; Thanh tra tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Nội vụ; Công an tỉnh; Sở Xây dựng. Việc công bố, rà soát thủ tục hành chính nội bộ góp phần nâng cao tính minh bạch, chuẩn hóa quy trình xử lý công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước, tạo cơ sở tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa trong thời gian tới.

12.2. Về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 03 Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa cho **1.713 TTHC** với tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết đạt **55,15%** (thực hiện rà soát 100% TTHC)⁵¹. Với kết quả thực tế trên, tỉnh không chỉ hoàn thành chỉ

⁴⁸ Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 31/12/2025 về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức năm 2026

⁴⁹ Kế hoạch số 196/KH-VPUBND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức năm 2026

⁵⁰ Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁵¹ Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Phương án cắt giảm thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ 235 thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 2639/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

tiêu mà còn vượt **5,15% chỉ tiêu được Chính phủ giao (50%) so với chỉ tiêu năm 2026** tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành “Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, lâm nghiệp, môi trường và phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh”⁵² góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi, công khai, minh bạch cho nhà đầu tư. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu văn bản yêu cầu Sở Xây dựng và Sở Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương phối hợp với đơn vị quản trị hệ thống tập trung của các bộ để cấu hình đầy đủ, chính xác quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính thuộc Quy chế phối hợp⁵³, bao gồm thời gian xử lý, cơ quan xử lý, cơ quan phối hợp, các bước luân chuyển hồ sơ và trả kết quả, đồng thời thường xuyên rà soát, đối chiếu, cập nhật dữ liệu giữa quy trình nội bộ đã được phê duyệt và quy trình điện tử đã cấu hình để bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính được đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

12.3. Về thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh

Tỉnh Gia Lai đã hoàn thành ban hành danh mục **100% thủ tục hành chính (TTHC) không phụ thuộc địa giới hành chính**. Thông qua **02 Quyết định** của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cho phép cá nhân và tổ chức có thể chủ động nộp hồ sơ, nhận kết quả linh hoạt qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tại bất kỳ điểm giao dịch nào trên toàn tỉnh⁵⁴.

Ngoài ra, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản về việc báo cáo tình hình triển khai Quy trình liên thông thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai – Thuế⁵⁵; trong đó đề nghị các đơn vị (Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Gia Lai, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Gia Lai) đánh giá kết quả luân chuyển hồ sơ điện tử, việc thanh toán nghĩa vụ tài chính trực tuyến qua e-Tax Mobile và các vướng mắc trong phối hợp liên thông nhằm kịp thời tháo gỡ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Để tổ chức thực hiện mô hình giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả, đồng bộ, quy định trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia vào quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính góp phần nâng cao hiệu quả phục

thông qua Phương án cắt giảm thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ 1.478 thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Phương án cắt giảm thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cắt giảm sâu đối với 790 thủ tục hành chính có liên quan đến việc cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận thuộc cấp tỉnh.

⁵² Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁵³ Công văn số 876/VPUBND-PVHCC ngày 11/5/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁵⁴ Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁵⁵ Công văn số 124/VPUBND-PVHCC ngày 22/01/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

vụ tổ chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính⁵⁶.

12.4. Về thực hiện phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC

Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 09 Quyết định ủy quyền cho các sở, ban, ngành tỉnh giải quyết 100 TTHC được ủy quyền (bao gồm: 03 TTHC lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng; 02 TTHC lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; 04 TTHC lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ; 09 TTHC lĩnh vực Sở hữu trí tuệ; 05 TTHC lĩnh vực Viễn thông và Internet; 16 TTHC lĩnh vực Tần số vô tuyến điện; 20 TTHC lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng; 21 TTHC lĩnh vực Hóa chất; 01 TTHC lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước; 03 TTHC lĩnh vực Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm; 01 TTHC lĩnh vực Dầu khí; 03 TTHC lĩnh vực Người có công; 06 TTHC lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; 05 TTHC lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật; 01 TTHC lĩnh vực Trồng trọt) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Nội vụ và 02 Quyết định⁵⁷ phân cấp 06 TTHC trong lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; 06 TTHC trong lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp thuộc Sở Công Thương⁵⁸.

12.5. Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu

Tỉnh Gia Lai tiếp tục triển khai quyết liệt việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ. Trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tái sử dụng thông tin, dữ liệu được kết nối, chia sẻ để giải quyết thủ tục hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, khai thác, tái sử dụng dữ liệu, giấy tờ điện tử đã có trên các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin để thay thế thành phần hồ sơ giấy, giảm chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân⁵⁹.

Trong quá trình tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản có quy định thủ tục hành chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát thẩm quyền ban hành, đánh giá tác động thủ tục hành chính,

⁵⁶ Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁵⁷ Quyết định số 53/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 và Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁵⁸ Quyết định số 3112/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 2197/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 2333/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁵⁹ Công văn số 2146/UBND-PVHCC ngày 25/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

cắt giảm thành phần hồ sơ, ưu tiên khai thác, tái sử dụng dữ liệu và giấy tờ điện tử đã có trên các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin⁶⁰; đồng thời làm rõ yêu cầu ký số khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến, qua đó bảo đảm tính pháp lý, giảm chi phí tuân thủ và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

Tiếp tục triển khai quyết liệt việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, công bố dữ liệu và thành phần hồ sơ điện tử của các Bộ như Bộ Xây dựng, Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo giao các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, khai thác hiệu quả dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giấy trong quá trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính⁶¹. Đồng thời, giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức niêm yết, công khai kịp thời các thành phần hồ sơ đã được thay thế bằng dữ liệu điện tử; bảo đảm khi tiếp nhận hồ sơ không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại các giấy tờ, thông tin mà hệ thống đã có khả năng xác thực, khai thác, trích xuất thành công từ cơ sở dữ liệu.

13. Thực hiện 11 Nghị quyết của Chính phủ thông qua phương án cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh

- Thực hiện Công điện số 464/TTg-CĐS ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ⁶², Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản⁶³ và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục ban hành văn bản đề nghị các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Công an tỉnh trình UBND tỉnh công bố TTHC, ban hành và thiết lập quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính⁶⁴; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến việc triển khai 11 Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; đồng thời định kỳ hằng tuần báo cáo tình hình triển khai thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất xử lý để Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo tại cuộc họp hội ý Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai Công văn số 4305/VPCP-CĐS ngày 12/5/2026 của Văn phòng Chính phủ⁶⁵, Công văn số 3244/BTP-KSTT ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư

⁶⁰ Công văn số 821/VPUBND-PVHCC ngày 01/5/2026; Công văn số 832/VPUBND-PVHCC ngày 05/5/2026; Công văn số 914/VPUBND-PVHCC ngày 15/5/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁶¹ Công văn số 5158/UBND-PVHCC ngày 26/4/2026; Công văn số 5160/UBND-PVHCC ngày 26/4/2026; Công văn số 5403/UBND-PVHCC ngày 03/5/2026; Công văn số 6182/UBND-PVHCC ngày 15/5/2026; Công văn số 6405/UBND-PVHCC ngày 20/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁶² Công điện số 464/TTg-CĐS ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai 08 Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh.

⁶³ Công văn số 5430/UBND-PVHCC ngày 04/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁶⁴ Công văn số 885/VPUBND-PVHCC ngày 12/5/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁶⁵ Công văn số 4305/VPCP-CĐS ngày 12/5/2026 của Văn phòng Chính phủ về việc khẩn trương công bố, công khai thủ tục hành chính tại 08 Nghị quyết của Chính phủ.

pháp⁶⁶, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản đề nghị các sở, ban, ngành thuộc tỉnh hướng dẫn các bộ phận, cơ quan liên quan thực hiện thống nhất và đúng quy định, đảm bảo không xảy ra gián đoạn trong giải quyết thủ tục⁶⁷; ngoài ra, thực hiện Công văn số 571/TTg-CĐS ngày 24/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ⁶⁸, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo tình hình, kết quả khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai 11 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh⁶⁹.

- Thực hiện Công văn số 527/TTg-CĐS ngày 18/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ⁷⁰, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản đề nghị các sở, ban, ngành, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục khẩn trương triển khai 11 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh⁷¹, trong đó nhấn mạnh việc sớm tham mưu công bố danh mục thủ tục hành chính; đồng thời rà soát, hoàn thiện quy trình điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, bảo đảm đồng bộ, phù hợp với các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính; chủ động tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức địa phương để tiếp nhận, giải quyết thông suốt các thủ tục hành chính được phân cấp; nghiêm cấm việc quy định thêm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh hoặc các biện pháp quản lý không cần thiết, làm tăng chi phí tuân thủ đối với người dân, doanh nghiệp, trái với chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và kịp thời báo cáo, kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Nhằm bảo đảm triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; đồng thời tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát toàn diện Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 29/12/2025; tổng hợp, đánh giá các nội dung về thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh chịu tác động từ các Nghị quyết của Chính phủ. Trên cơ sở đó, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế nhằm bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá

⁶⁶ Công văn số 3244/BTP-KSTT ngày 13/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

⁶⁷ Công văn số 6194/UBND-PVHCC ngày 16/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁶⁸ Công văn số 571/TTg-CĐS ngày 24 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

⁶⁹ Báo cáo số 106/BC-UBND ngày 26/05/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình triển khai các Nghị quyết về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

⁷⁰ Công văn số 527/TTg-CĐS ngày 18/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện kinh doanh (ĐKKD) bảo đảm thực chất, phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý

⁷¹ Công văn số 6502/UBND-PVHCC ngày 21/05/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục đôn đốc, triển khai quyết liệt việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD trên địa bàn tỉnh

trình thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Vừa qua, Chính phủ ban hành 11 Nghị quyết về phân cấp, cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các Bộ, ngành Trung ương. Theo đó:

- Trước khi thực hiện 11 Nghị quyết: Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh là **2.058 TTHC** (Cấp tỉnh: **1.613 TTHC**, Cấp xã: **445 TTHC**)

- Trên cơ sở các quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ, ngành Trung ương theo 11 Nghị quyết của Chính phủ phân cấp về địa phương. Tính đến thời điểm hiện tại, tổng TTHC của cả tỉnh được phân cấp là 199 TTHC, trong đó: 119 TTHC thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, 27 TTHC thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, 50 TTHC thuộc thẩm quyền của các sở, ban, ngành ban hành và 03 TTHC thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã. Đến nay, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh là **2.190 TTHC** (Cấp tỉnh: **1.743 TTHC**, Cấp xã: **447 TTHC**).

Để bảo đảm các quy định của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh được triển khai thống nhất, hiệu quả, kịp thời đến người dân, doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các nội dung mới được điều chỉnh, gồm: thủ tục hành chính được phân cấp, điều kiện kinh doanh được bãi bỏ hoặc đơn giản hóa, thành phần hồ sơ được cắt giảm, thời gian giải quyết thủ tục hành chính được rút ngắn và các quy định có liên quan. Đến nay, Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các sở, ngành đã đăng tải, phát hành hơn 70 tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh.

Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động triển khai kịp thời các nội dung được phân cấp, ủy quyền. Điển hình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành văn bản hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm; qua đó góp phần bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thống nhất, thông suốt, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện.

14. Tình hình thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ, ngành trung ương

- Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 7753/BKH-CN-CĐSQG ngày 17/12/2025 về việc triển khai thực hiện Kiến trúc Hệ thống tập trung bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã chủ động ban hành văn

bản chỉ đạo triển khai thực hiện⁷²; phê duyệt Danh mục nhiệm vụ triển khai Hệ thống tập trung (Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 25/12/2025); thành lập Tổ công tác điều phối triển khai thực hiện Hệ thống tập trung do 01 đồng chí Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là cơ quan thường trực, các sở, ban, ngành là thành viên (Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 31/12/2025).

- Để triển khai vận hành ổn định Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia⁷³, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo và giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục nhiệm vụ triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (gọi tắt là hệ thống tỉnh) với Cổng Dịch vụ công quốc gia (Quyết định số 61/QĐ-VP-UBND ngày 13/3/2026). Theo đó, phân công lãnh đạo, chuyên viên ứng trực 24/7 trong giai đoạn đầu vận hành; rà soát tài khoản, phân quyền cán bộ trên Hệ thống điều phối và các hệ thống tập trung của bộ, ngành; xây dựng phương án dự phòng để bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) không bị gián đoạn; kiểm tra, cập nhật tài khoản thụ hưởng, mã phí, lệ phí, mức phí, lệ phí, thời gian giải quyết và các thông tin cấu hình liên quan phục vụ thanh toán trực tuyến. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát danh mục thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, theo dõi chặt chẽ việc tiếp nhận, xử lý, đồng bộ trạng thái hồ sơ, thanh toán trực tuyến và trả kết quả điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia mới.

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã giao Công an tỉnh phối hợp, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đăng ký, đăng nhập, xác thực tài khoản định danh điện tử, sử dụng VNeID cá nhân và tổ chức; giao VNPT Gia Lai bố trí nhân sự kỹ thuật trực 24/7, rà soát, cập nhật chức năng, API, phương án backup, rollback và bảo đảm hạ tầng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; giao Mobifone Gia Lai cử đầu mối phối hợp hỗ trợ xử lý sự cố; giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo hằng ngày cho Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo quy định.

- Để nâng cao chất lượng báo cáo và kịp thời xử lý vướng mắc phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp cùng các cơ quan chuyên môn tập trung hướng dẫn, trả lời kiến nghị từ địa phương. Mục tiêu trọng tâm là đảm bảo mọi khó khăn tại cơ sở đều được phản hồi nhanh chóng, tạo

⁷² Công văn số 8294/UBND-PVHCC ngày 22/12/2025 về việc triển khai thực hiện Kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

⁷³ Thông báo số 692/TB-TTDLQG-P4 ngày 12/03/2026 về kết luận của Đồng chí Giám đốc Trung tâm Dữ liệu quốc gia trong cuộc họp về việc tích hợp Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành, địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia; Thông báo số 1504/TB-TTDLQG-P4 ngày 05/5/2026 của Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Bộ Công an về tiến độ rà soát, hoàn thiện các điều kiện để vận hành ổn định Hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia; Công văn số 2570/BCA-TTDLQG ngày 28/5/2026 của Bộ Công an về việc phối hợp triển khai vận hành Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia; Các Thông báo số: 1802/C12-P4 ngày 21/5/2026, 1970/TB-TLTLQG-P4 ngày 21/5/2026, 2022/TB-TTDLQG-P4 ngày 02/6/2026, 1993/TB-TLTLQG-P4 ngày 04/6/2026.

điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của người dân, doanh nghiệp. Ngoài ra, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc về triển khai Hệ thống tập trung, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, kiến nghị Trung ương xem xét, giải quyết. Ngoài ra, nhắc nhở các sở, ngành trực tiếp gửi văn bản kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương.

Tính đến ngày 12/6/2026, công tác triển khai mô hình “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung” trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

STT	Bộ/ngành	Tổng số TTHC	Số TTHC đã tích hợp trên Hệ thống tập trung của bộ, ngành		Số TTHC đang thực hiện trên Hệ thống của tỉnh	Số TTHC chưa cung cấp dịch vụ công trực tuyến
			TTHC cấp tỉnh	TTHC cấp xã		
1	Bộ Công Thương	289	289	19	-	93
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	164	115	49	-	69
3	Bộ Khoa học và Công nghệ	186	186	0	-	2
4	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	362	271	91	25	25
5	Bộ Nội vụ	187	121	66	-	6
6	Bộ Tư pháp	223	159	64	5	8
7	Bộ Xây dựng	223	175	48	4	17
8	Bộ Y tế	170	142	28	-	12
9	Dân tộc và Tôn giáo	35	24	11	-	
10	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	21			3	18
11	Bộ Ngoại giao	5	Chưa triển khai		5	

STT	Bộ/ngành	Tổng số TTHC	Số TTHC đã tích hợp trên Hệ thống tập trung của bộ, ngành		Số TTHC đang thực hiện trên Hệ thống của tỉnh	Số TTHC chưa cung cấp dịch vụ công trực tuyến
			TTHC cấp tỉnh	TTHC cấp xã		
12	Bộ Tài chính	207	Chưa triển khai		136	71
13	Bộ Công an	12	Chưa triển khai		6	6
14	Bộ Quốc phòng	4	Chưa triển khai		4	
15	Thanh tra Chính phủ	13	Chưa triển khai		-	13
Tổng cộng		2.101	1.774	441	188	340

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh tiếp tục được Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương; nhiều nhiệm vụ mới, khó, phát sinh trong quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung đã được tỉnh chủ động triển khai kịp thời, không để gián đoạn việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp.

- Công tác chỉ đạo, điều hành tiếp tục có nhiều đổi mới theo hướng quản trị số, quản trị dữ liệu và kiểm soát chất lượng thực thi; nhiều giải pháp mới đã được triển khai như ứng dụng AI hỗ trợ thẩm định hồ sơ đất đai, xây dựng Dashboard theo dõi thủ tục hành chính, triển khai mô hình “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, tăng cường kiểm soát chất lượng giải quyết hồ sơ và chấn chỉnh việc xin lỗi hồ sơ trễ hạn trên môi trường điện tử.

- Công tác công bố, công khai, cập nhật thủ tục hành chính, xây dựng quy trình nội bộ và thiết lập quy trình điện tử tiếp tục được triển khai tương đối kịp thời, đồng bộ; việc rà soát, triển khai 11 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính được tỉnh chủ động thực hiện sớm, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được đẩy mạnh thông qua việc triển khai các mô hình mới như Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Công cụ AI hỗ trợ nghiệp vụ đất đai; Hệ thống theo dõi tiến độ dự án đầu tư và các giải pháp khai thác dữ liệu phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác cải cách TTHC trên địa bàn còn những tồn tại, hạn chế và khó khăn vướng mắc như sau:

- Mặc dù đã được tập trung chỉ đạo, chấn chỉnh nhưng tình trạng hồ sơ trễ hạn, quá hạn vẫn còn phát sinh tại một số cơ quan, địa phương; trong đó lĩnh vực đất đai vẫn là lĩnh vực có số lượng hồ sơ lớn, nguyên nhân chủ yếu do việc đồng bộ hồ sơ giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và phần mềm chuyên ngành đất đai còn bất cập.

- Công tác số hóa thành phần hồ sơ tại một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức; chất lượng số hóa còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu xử lý hồ sơ hoàn toàn trực tuyến. Một số tài liệu số hóa còn thực hiện gộp chung, chưa tách theo từng thành phần hồ sơ; thứ tự hiển thị tệp tin chưa hợp lý, nội dung tài liệu bị xoay dọc, xoay ngang gây khó khăn trong quá trình tiếp nhận, kiểm tra và xử lý hồ sơ của cán bộ, công chức.

- Việc triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung còn gặp nhiều khó khăn do phụ thuộc vào tiến độ triển khai, tích hợp, cấu hình và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; nhiều thủ tục hành chính chưa được tích hợp đầy đủ hoặc còn vận hành song song giữa nhiều hệ thống khác nhau, dẫn đến phát sinh khó khăn trong đồng bộ dữ liệu, phân quyền tài khoản, ký số, thanh toán trực tuyến và thống kê báo cáo.

- Việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ cắt giảm thành phần hồ sơ giấy mặc dù đã được triển khai nhưng chưa thật sự đồng bộ; hạ tầng kỹ thuật, khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống còn có thời điểm chưa ổn định, ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến.

- Năng lực thích ứng với các hệ thống phần mềm mới, quy trình điện tử mới và yêu cầu xử lý hồ sơ trên môi trường số tại một số cơ quan, địa phương, nhất là cấp xã, vẫn còn chưa đồng đều; một số nơi còn lúng túng trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống tập trung và xử lý các tình huống kỹ thuật phát sinh.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, vận hành Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của các bộ, ngành và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai trân trọng kiến nghị các bộ, ngành, cơ quan Trung ương quan tâm xem xét, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với Bộ Tư pháp

Đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ địa phương đối với các nội dung sau:

- Rà soát, hoàn thiện việc kết nối, điều hướng xử lý đối với 02 nhóm dịch vụ công liên thông về đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử; bảo đảm hồ sơ được đồng bộ đầy đủ, chính xác giữa phần mềm chuyên ngành hộ tịch, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính và Cổng Dịch vụ công quốc gia, nhất là các thông tin về trạng thái tiếp nhận, xử lý, thanh toán trực tuyến, trả kết quả điện tử.

- Rà soát, xử lý dứt điểm tình trạng hồ sơ đã được tiếp nhận, xử lý nhưng không đồng bộ dữ liệu; hồ sơ đã hoàn thành thanh toán trực tuyến nhưng chưa được cập nhật trạng thái thanh toán; kết quả điện tử đã phát sinh nhưng công dân không tải được trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân và phát sinh phản ánh, kiến nghị đối với địa phương.

- Sớm hoàn thiện các chức năng thống kê, báo cáo trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ, bảo đảm đáp ứng yêu cầu theo dõi, đánh giá kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, trả kết quả điện tử và giải quyết thủ tục hành chính của địa phương; đồng thời bổ sung, hoàn thiện các biểu mẫu thống kê, báo cáo theo quy định, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Rà soát, hoàn thiện chức năng thống kê, báo cáo tổng hợp theo lĩnh vực trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ đối với các thủ tục hành chính đã được công bố triển khai trên Hệ thống theo Quyết định số 658/QĐ-BTP ngày 27 tháng 02 năm 2026. Hiện nay, việc thống kê một số thủ tục hành chính toàn trình tại cấp xã chưa phản ánh đúng thực tế phát sinh hồ sơ, ảnh hưởng đến việc tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện của địa phương, nhất là đối với các thủ tục như cấp bản sao trích lục hộ tịch, bản sao giấy khai sinh, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và các thủ tục hộ tịch khác.

2. Đối với Bộ Công an

- Đề nghị Bộ Công an quan tâm chỉ đạo Trung tâm Dữ liệu quốc gia tiếp tục hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, chức năng điều phối, đồng bộ dữ liệu và các hệ thống dùng chung phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, thông suốt, an toàn, đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, xử lý, trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Rà soát, khắc phục triệt để tình trạng sai lệch dữ liệu, trạng thái giải quyết hồ sơ đúng hạn, trễ hạn, quá hạn giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của các bộ, ngành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của

ting, Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính và Công Dịch vụ công quốc gia; bảo đảm số liệu đồng bộ chính xác, kịp thời, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của địa phương.

- Hoàn thiện chức năng thống kê, báo cáo trên Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính và các hệ thống dùng chung, trong đó cho phép địa phương tra cứu, trích xuất chi tiết hồ sơ đang xử lý, hồ sơ trễ hạn, quá hạn, trạng thái đồng bộ, trạng thái thanh toán và kết quả giải quyết hồ sơ để phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp báo cáo.

- Chỉ đạo Trung tâm Dữ liệu quốc gia phối hợp với Bộ Tài chính, cơ quan thuế và các đơn vị liên quan nghiên cứu, hoàn thiện chức năng thanh toán trực tuyến đối với các nghĩa vụ tài chính về đất đai, lệ phí trước bạ và các khoản thu khác trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; bảo đảm thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, đồng thời hỗ trợ địa phương trong việc đối soát, theo dõi, hoàn trả, xử lý giao dịch theo quy định.

- Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống phản ánh, kiến nghị; Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính; Hệ thống quản trị thanh toán tập trung và các hệ thống liên quan; đồng thời khẩn trương rà soát, khắc phục các lỗi, vướng mắc đã được bộ, ngành, địa phương, người dân và doanh nghiệp phản ánh trong quá trình vận hành, bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử được thực hiện ổn định, hiệu quả.

- Hướng dẫn phương án xử lý đối với các phản ánh, kiến nghị đang tiếp nhận, xử lý trên hệ thống cũ nhưng chưa có kết quả giải quyết tại thời điểm chuyển đổi sang hệ thống mới; đồng thời hoàn thiện chức năng phân quyền trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị mới cho cấp xã, phường theo hướng phân định rõ vai trò quản trị, tiếp nhận, phân công xử lý, xử lý và phê duyệt kết quả trả lời.

3. Đối với Bộ Công Thương, Bộ Tài chính

Đề nghị Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan rà soát, hướng dẫn hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hóa chất theo đúng quy định của pháp luật.

Hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật và quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Công Thương đã xác định việc thực hiện một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hóa chất có thu phí, lệ phí; tuy nhiên, chưa có quy định cụ thể về mức thu, gây khó khăn cho địa phương trong quá trình cấu hình thanh toán trực tuyến, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính.

4. Đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục công bố, công khai thủ tục hành chính kịp thời, đầy đủ theo quy định; đồng thời bàn giao, cung cấp đầy đủ dữ liệu, quy trình nghiệp vụ, tài liệu hướng dẫn và hỗ trợ địa phương trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính đã được phân quyền, phân cấp, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được liên tục, thống nhất, hiệu quả, không làm gián đoạn việc phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Sớm ban hành văn bản hướng dẫn việc tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính đặc thù của địa phương theo quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai. Nội dung hướng dẫn cần làm rõ quy trình nghiệp vụ, thành phần hồ sơ điện tử, yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu, phương thức tổ chức thực hiện trên môi trường điện tử và trách nhiệm của các cơ quan liên quan, tạo cơ sở để địa phương triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

5. Đối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia

- Đề nghị Trung tâm Dữ liệu quốc gia hỗ trợ, hướng dẫn địa phương khắc phục các lỗi đồng bộ dữ liệu, trạng thái tiếp nhận, xử lý, trả kết quả, trạng thái đúng hạn, trễ hạn, quá hạn giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của các bộ, ngành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính và Cổng Dịch vụ công quốc gia; bảo đảm dữ liệu hồ sơ được đồng bộ chính xác, đầy đủ, kịp thời theo thời gian thực.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trung gian thanh toán và cơ quan có liên quan hoàn thiện chức năng đối soát, quyết toán giao dịch thanh toán trực tuyến theo từng mã hồ sơ riêng biệt; bổ sung mã hồ sơ, số tiền, nội dung giao dịch và thông tin tài khoản thụ hưởng trong từng giao dịch để tạo thuận lợi cho việc theo dõi, đối soát, quyết toán, hoàn trả phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

- Nghiên cứu, bổ sung chức năng kết nối, liên thông với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của địa phương; đồng thời bổ sung chức năng xem trước, chỉnh sửa bản nháp biên lai trước khi phát hành biên lai chính thức trên Hệ thống quản trị thanh toán tập trung, bảo đảm thuận tiện, chính xác trong quá trình thu, nộp, đối soát phí, lệ phí thủ tục hành chính.

6. Đối với các bộ, ngành Trung ương

- Đề nghị các bộ, ngành Trung ương tiếp tục rà soát, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của bộ, ngành; hoàn thiện các chức năng thống kê, báo cáo, trích xuất dữ liệu; kịp thời khắc phục các lỗi kỹ thuật liên quan đến tiếp nhận, xử lý, đồng bộ dữ liệu, thanh toán trực tuyến và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, thông suốt, an toàn, hiệu quả.

- Sớm hoàn thiện kết nối, liên thông giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của bộ, ngành với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các phần mềm nghiệp vụ chuyên ngành có liên quan; bảo đảm địa phương có thể khai thác, tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ giấy, giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

- Sớm kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung với các cơ sở dữ liệu đã được công bố, công khai theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ, tạo điều kiện cho địa phương khai thác, tái sử dụng dữ liệu, thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ.

- Sớm tích hợp đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của bộ, ngành và Cổng Dịch vụ công quốc gia; trong đó ưu tiên khẩn trương tích hợp các thủ tục hành chính chưa được tích hợp, chưa cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm tổ chức, cá nhân có thể nộp hồ sơ trực tuyến thuận lợi, không bị gián đoạn trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Hướng dẫn cụ thể về trình tự, quy trình nghiệp vụ, trách nhiệm phối hợp, luân chuyển hồ sơ, phân quyền tài khoản, ký số, thanh toán trực tuyến và trả kết quả điện tử đối với các thủ tục hành chính thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung; bảo đảm địa phương có đầy đủ căn cứ để tổ chức tiếp nhận, theo dõi, thống kê, tổng hợp, kiểm tra và giải quyết hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.

- Rà soát việc phân quyền quản trị quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung; nghiên cứu phân quyền phù hợp cho địa phương trong việc điều chỉnh thời gian giải quyết, cấu hình bước xử lý, cập nhật cơ quan phối hợp và thiết lập quy trình điện tử theo quy trình nội bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phân cấp, ủy quyền, cắt giảm thời gian giải quyết và cải cách thủ tục hành chính tại địa phương.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung theo hướng dẫn của các bộ, ngành.

2. Kiểm tra, nắm bắt tình hình triển khai các hệ thống phần mềm tập trung tại Ủy ban nhân dân các xã, phường để hỗ trợ, khắc phục.

3. Tham mưu ban hành kế hoạch triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2026.

4. Tham mưu ban hành Quyết định quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

5. Triển khai các giải pháp nâng cao năng lực, nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; trong đó tập trung: (i) xây dựng bộ câu hỏi nghiệp vụ kiểm soát TTHC, (ii) hoàn thiện Hệ thống trắc nghiệm trực tuyến phục vụ đánh giá năng lực chuyên môn, (iii) tổ chức kiểm tra trực tuyến nghiệp vụ kiểm soát TTHC, (iv) và tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra làm cơ sở đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ, xét thi đua, khen thưởng cuối năm.

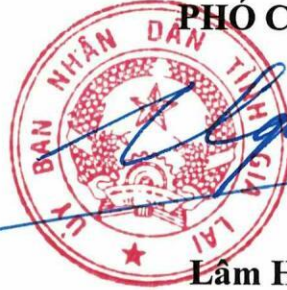
6. Ban hành Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai trân trọng báo cáo Bộ Tư pháp tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm soát TTHC;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn;
- VNPT tỉnh; Bưu điện tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang